

Số: 13 /CSSB-KTTC

Chơn Thành, ngày 23 tháng 3 năm 2022

V/v Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé
giải trình ý kiến của Kiểm toán độc
lập về Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé (Công ty) giải trình ý kiến của Kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 như sau:

1. Thực hiện khoản 1 Điều 14 và điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán:

"Điều 14. Công bố thông tin định kỳ

1. Tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn phải công bố các nội dung định kỳ theo quy định tại Điều 10 Thông tư này."

"Điều 10. Công bố thông tin định kỳ

1. Công ty đại chúng phải công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận theo nguyên tắc sau:

b) Công ty đại chúng phải công bố thông tin về báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm cả báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính đó và văn bản giải trình của công ty trong trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính;"

Báo cáo kiểm toán độc lập số 2104/22/BCKT/AUD-VVALUES ký ngày 21/3/2022 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, có nêu ý kiến ngoại trừ:

"Như thuyết minh báo cáo tài chính mục số V.3, Công ty chưa lập dự phòng khoản phải thu đã quá hạn thanh toán của Công ty TNHH Trung Nam Hậu Giang với số tiền ước tính 19.490.800.000 VND, cũng như chưa tính khoản lãi chậm thanh toán (nếu có)." Giải trình như sau:

- Năm 2010, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, DNNN Công ty TNHH MTV Cao su Sông Bé cùng các nhà đầu tư khác góp vốn thành lập Công ty Cổ phần BOT Quốc lộ 13 để đầu tư dự án nâng cấp, mở rộng đường Quốc lộ 13 phục vụ nhu cầu đi lại của người dân trong tỉnh và qua nước bạn Campuchia. Tỷ lệ góp vốn của Công ty là 30% vốn điều lệ tương ứng với số tiền 48,6 tỷ đồng.



- Năm 2018, thực hiện Công văn số 4236/VPCP-ĐMDN ngày 09/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 1373/UBND-KT ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh, Công ty phải thoái toàn bộ số vốn góp vào Công ty Cổ phần BOT Quốc lộ 13.

- Kết quả thoái vốn do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh bán đấu giá là Công ty Hậu Giang trúng đấu giá với số tiền 41,344 tỷ đồng. Số tiền bán đấu giá nhỏ hơn số vốn góp, nguyên nhân là do hiệu quả kinh doanh của Công ty Cổ phần BOT Quốc lộ 13 lỗ liên tục từ khi đi vào hoạt động năm 2017 lũy kế đến cuối năm 2018 là trên 39 tỷ đồng. Theo báo cáo của Công ty Cổ phần BOT Quốc lộ 13 tổng số lỗ lũy kế đến cuối năm 2021 là trên 150 tỷ đồng, nếu chia số lỗ này cho 30% vốn góp của Công ty thì toàn bộ số vốn Công ty góp vào Công ty Cổ phần BOT Quốc lộ 13 xem như là không còn.

- Năm 2019, sau khi Công ty Hậu Giang trúng đấu giá mua toàn bộ vốn góp của Công ty với số tiền 41,344 tỷ đồng, Công ty Hậu Giang đã thanh toán đợt 1 là 6,211 tỷ đồng và được xem như là tiền đặc cọc bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán.

- Tháng 12 năm 2019, Công ty Hậu Giang thanh toán đợt 2 là 5 tỷ đồng.

- Tháng 12 năm 2020, Công ty Hậu Giang thanh toán đợt 3 là 5 tỷ đồng.

- Tháng 04 năm 2021, Công ty Hậu Giang thanh toán đợt 4 là 1,5 tỷ đồng.

- Tháng 12 năm 2021, Công ty Hậu Giang thanh toán đợt 5 là 2 tỷ đồng.

Do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 đã làm khó khăn đến nguồn tiền thanh toán nợ của Công ty Hậu Giang. Do đó, đầu tháng 3 năm 2022, Công ty đã mời Công ty Hậu Giang làm việc về thanh toán số tiền nợ còn lại và Công ty Hậu Giang cam kết trước ngày 30/6/2022 thanh toán hết số tiền nợ còn lại là 21,633 tỷ đồng.

- Như vậy, khoản nợ phải thu của Công ty Hậu Giang, được Công ty Hậu Giang thanh toán từ năm 2019 đến tháng 6 năm 2022. Theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính về trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, thì khoản nợ phải thu của Công ty Hậu Giang chưa đủ điều kiện để trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, do khoản nợ này được Công ty Hậu Giang thanh toán đều qua các năm, cam kết thanh toán hết nợ và cho đến nay hai bên chưa thực hiện thanh lý hợp đồng bán đấu giá, Công ty không thiệt hại về tài sản, tiền vốn và thu hết nợ, đảm bảo được nguồn tài chính để bảo toàn vốn chủ sở hữu và chia cổ tức cho các Nhà đầu tư góp vốn.

- Trong hợp đồng bán đấu giá toàn bộ số vốn Công ty góp vào Công ty Cổ phần BOT Quốc lộ 13 cho Công ty Hậu Giang do Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh thực hiện, thì chưa có quy định điều khoản phải tính khoản lãi chậm thanh toán nợ.

2. Thực hiện điểm a khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán:

"Điều 14. Công bố thông tin định kỳ

4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính nêu tại khoản 1, 2 và 3 Điều này, tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;"

Báo cáo kiểm toán độc lập số 2104/22/BCKT/AUD-VVALUES ký ngày 21/3/2022 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, có Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 tăng trên 10% so với Báo cáo cùng kỳ năm 2020, giải trình như sau:

(1) Năm 2021: Tổng lợi nhuận là 73.009.382.019 đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là 59.324.862.615 đồng.

(2) Năm 2020: Tổng lợi nhuận là 42.270.966.042 đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là 34.135.961.561 đồng. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 so với Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 tăng 73,79% (59.324.862.615 đồng/34.135.961.561 đồng).

(3) Nguyên nhân: Năm 2021 có phát sinh khoản thu nhập từ Hợp đồng chuyển nhượng quyền thuê đất KCN Becamex - Bình Phước với doanh thu là 155.589.301.683 đồng, chi phí là 100.529.271.150 đồng, lợi nhuận là 55.060.030.533 đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là 44.048.024.426 đồng. Trong khi đó, năm 2020, chỉ phát sinh khoản thu nhập từ Hợp đồng chuyển nhượng quyền thuê đất KCN Becamex - Bình Phước với doanh thu là 21.005.885.988 đồng, chi phí là 12.556.641.674 đồng, lợi nhuận là 8.449.244.314 đồng, trong đó lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là 6.759.395.451 đồng.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé đối với ý kiến của Kiểm toán độc lập về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021. Kính mong Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét chấp thuận./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT;
- Lưu: VT, KTTTC (2 bản).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đông Dân